

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

Bản án số: 38/2025/HS-ST
Ngày: 29/5/2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đặng Ngọc Thu
- Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long - tỉnh Vinh Long

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long - tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Bảo - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Văn Duy K – sinh năm 2004, tại tỉnh Vinh Long
Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vinh Long.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Đặng Công T (chết) và mẹ Nguyễn Thị Năm N (chết); vợ, con: Không có.

Tiền án: 01 lần. Ngày 12/6/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong vào 25/11/2023.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 05/4/2022 bị Công an xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/10/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Quốc H – sinh năm 2004, tại tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Số A Khóm C, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Nguyễn Văn Bé T1, sinh năm 1977 và mẹ Tạ Thị Cẩm V, sinh năm 1979; vợ, con: Không có.

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/10/2024 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Trần Quang Huy C – Luật sư Công ty L – Đoàn Luật sư tỉnh V. (có mặt)

- *Bị hại:* Đoàn Minh T2, sinh năm 1987; nơi cư trú: Số G khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Thanh H1, sinh năm 2003; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

2. Lê Tấn Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Đặng Văn Duy K và Nguyễn Quốc H là bạn bè quen biết với nhau từ năm 2020. Đến khoảng 20 giờ ngày 10/5/2024 Nguyễn Minh H2 tổ chức tiệc nhậu để chia tay bạn bè trước khi đi chấp hành án tù, trong tiệc nhậu H2 có mời K, H và một số người bạn khác (không rõ họ tên, địa chỉ). Khi nhậu đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày thì H2 rủ cả nhóm đến quán bar “TĐH” để nhậu tiếp, H cũng đến quán bar nhưng không vào bên trong nhậu mà ngồi ở khu vực để xe của quán Bar bấm điện thoại, lúc này K đến thấy H nên kêu H chờ K đi mua “mồi” (nghĩa là thức ăn) về nhậu vì K muốn đãi H2 thì H đồng ý. Khi H chờ K đi ra trước quán Bar thì gặp Huỳnh Quan Tường Q đang điều khiển xe mô tô chở theo Nguyễn Thành Đ1, do Q quen H nên hỏi H đi đâu thì H nói đi mua mồi nhậu, do lâu ngày mới gặp H nên Q chở Đ1 đi theo để nói chuyện với H.

Khi H và K đi đến quán H3, tại số A đường N, Phường C, thành phố V do anh Đoàn Minh T2 làm chủ, K nói H “thôi ghé đây mua luôn đi” thì H chạy xe lên vỉa hè trước quán dừng xe lại cho K đi vào bên trong mua hải sản còn H ngồi trên xe để chờ K còn Q cũng dừng xe cách Huy 5m để chờ H và K. Lúc này, có Nguyễn Thành P điều khiển xe mô tô chở theo Lưu Duy P1 là bạn của Q đi ngang qua thấy Q nên dừng xe nói chuyện.

Khi K vào trong quán không có tiền vẫn hỏi mua hải sản gồm: 1,98 kg tôm tít loại 1; 4,24 kg tôm hùm bông; 2,13 kg cua gạch 01 càng, tổng số hải sản khi tính tiền là 9.610.300 đồng, do nhân viên của quán tên là Lê Tấn Đ trực tiếp cân và nhân viên của quán tên là Nguyễn Thanh H1 đưa hóa đơn tính tiền 9.610.300 đồng

cho K thì K không có đủ tiền trả nên vừa cầm số hải sản đi ra ngoài cửa cách xe H đợi khoảng 4,5m hỏi H có tiền không thì H nói không có tiền. K muốn có số hải sản này mà không cần trả tiền nên nảy sinh ý định hăm dọa nhân viên của quán nên K nói với H1 là “Muốn tính tiền thì gặp đại ca tao” rồi bỏ đi ra chỗ H đang đợi, nhân viên H1 nghe Khang đe dọa, thấy trên người K có nhiều hình xăm nên H1 sợ bị đánh, H1 không dám giữ K lại đòi tiền hay nói gì khác, lúc này Đ không biết việc K đe dọa và lấy hải sản nên từ trong quán đi ra đưa cho K nước chấm để ăn hải sản, K lấy nước chấm và kêu H “chạy đi” khỏi quán (đi về lại quán bar T), H nghe thấy và biết được việc K lấy hải sản không trả tiền, mà còn lớn tiếng đe dọa nhân viên quán, tuy nhiên H không nói gì mà đồng ý giúp sức chở K đi khỏi quán H3 để về quán bar “TĐH”. Khi H chở K về tới trước quán bar thì H thấy lo sợ việc K lấy hải sản không trả tiền nên H không ở lại nhậu mà điều khiển xe đi về nhà, còn K đi vào trong quán bar nhưng không thấy H2 và không thấy H nên K đem số hải sản vừa lấy được đem về nhà để ăn một mình, sau đó cũng không trả tiền cho quán H3.

Còn phía bên nhân viên H1 báo lại sự việc bị lấy hải sản cho chủ quán thì anh T2 trích xuất camera của quán để gửi kèm đơn tố giác tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đồng thời cung cấp nội dung sự việc trên đến B online biết. Sau đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V chuyển và ghi nhận phản ánh của B để thụ lý nguồn tin giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 47/HĐĐGTSTTTHS ngày 13/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố V kết luận tổng giá trị của 1,98kg tôm tít loại 1; 4,24kg tôm hùm bông; 2,13kg cua biển loại cua gạch 01 càng là 9.184.300 đồng.

Cáo trạng số 34/CT-VKSNDTPVL ngày 10/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Đặng Văn Duy Khang và Nguyễn Quốc Huy về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào các quy định tại khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn D Khang từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các quy định tại khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 54, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đoàn Minh T2 yêu cầu 02 bị cáo bồi thường số tiền 9.610.300 đồng. Bị cáo K đã nộp tiền bồi thường 9.700.000 đồng, bị cáo H nộp 3.000.000 đồng. Hoàn trả lại cho bị cáo K 3.089.700 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 quần jean lưng màu xanh; 01 áo thun màu đen; 01 quần short có chữ CR7. Tất cả đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quốc H phát biểu quan điểm: Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do bị thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hiện đang là sinh viên đại học ngành công nghệ kỹ thuật ô tô nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có điều kiện trở lại học tập trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Đặng Văn Duy K và Nguyễn Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi cưỡng đoạt tài sản của mình đúng như cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố. Các bị cáo không tham gia tranh luận, trong phần nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn Duy K và Nguyễn Quốc H khai nhận: Do muốn có đồ ăn để đãi bạn tên Nguyễn Minh H2 nên vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 10/5/2024 bị cáo Đặng Văn D Khang rủ Nguyễn Quốc H chở K tìm mua đồ ăn, khi đến quán H3" đường N, Phường C, thành phố V, K kêu H ghé vào để K vào mua hải sản gồm 1,98 kg tôm tít loại 1; 4,24kg tôm hùm bông; 2,13kg cua biển loại cua gạch 01 cang, khi nhân viên đưa phiếu tính tiền 9.610.300 đồng thì K không đủ tiền trả nên K dùng lời lẽ lớn tiếng chửi đe dọa cho nhân viên của quán hoảng sợ để chiếm đoạt số hải sản trên, bị cáo K đã hăm dọa nhân viên “Muốn tính

tiền thì gặp đại ca tao”, thấy nhân viên sợ hãi không dám ngăn cản nên K kêu H chạy xe chở K đi về.

Hành vi của bị cáo K và H đi mua hải sản mà không trả tiền, lớn tiếng đe dọa nhân viên của quán nhằm uy hiếp tinh thần của nhân viên quán không dám đòi số tiền 9.610.300 đồng nên đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố đối với các bị cáo là chính xác.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân các bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện bằng cách dùng lời nói uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản và lên xe tẩu thoát, hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh tại địa phương, dư luận lên án.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc phân công cụ thể vai trò, trách nhiệm của từng người nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo K: Bị cáo là người giữ vai trò chính, là người rủ bị cáo H đi mua hải sản nhưng lại không có tiền, do muốn chiếm đoạt số hải sản nên đã lớn tiếng đe dọa nhân viên quán hải sản nhằm uy hiếp tinh thần không dám đòi tiền bị cáo. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này phải áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc đúng với tính chất mức độ của hành vi mà bị cáo đã gây ra, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo H: Hành vi của bị cáo H biết K mua hải sản không trả tiền mà còn hăm dọa nhân viên quán hải sản nhằm chiếm đoạt tài sản nhưng H không ngăn cản mà còn giúp sức chở bị cáo K đi về nên cũng cần phải xử lý nghiêm, tuy nhiên mức án của bị cáo H thấp hơn bị cáo K là đúng với tính chất, vai trò của bị cáo gây ra.

Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thật thà khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo cũng tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại; bị cáo H gia đình có người thân tham gia cách mạng. Đây cũng là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Do bị cáo H có 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cũng cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đoàn Minh T2 yêu cầu 02 bị cáo bồi thường số tiền 9.610.300 đồng. Bị cáo K đã nộp tiền bồi thường 9.700.000 đồng, bị cáo H nộp 3.000.000 đồng. Hoàn trả lại cho bị cáo K số tiền chênh lệch 3.089.700 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 quần jean lửng màu xanh; 01 áo thun màu đen; 01 quần short có chữ CR7. Tất cả đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Duy K và Nguyễn Quốc H phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn D Khang 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo K được tính từ ngày 19/10/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 08 (tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo H được tính từ ngày 19/10/2024.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đặng Văn Duy K và Nguyễn Quốc H liên đới bồi thường cho bị hại Đoàn Minh T2 9.610.300 đồng, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp 12.700.000 đồng theo biên lai thu số 0003620 ngày 11/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long; bị cáo K được hoàn trả lại số tiền chênh lệch 3.089.700 đồng.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/4/2025 giữa Cơ quan CSĐT công an tỉnh V và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun ngắn tay màu trắng; 01 quần jean lửng màu xanh; 01 áo thun màu đen; 01 quần short có chữ CR7. Tất cả đã qua sử dụng.

4. Án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo;

Buộc bị cáo Đặng Văn Duy K và Nguyễn Quốc H mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- TAND tỉnh VL;
- Trại giam tỉnh VL;
- CSĐT Công an tỉnh VL;
- Phòng HS - CA tỉnh VL;
- VKSND TPVL;
- VKSND tỉnh VL;
- CCTHADS TPVL;
- Sở Tư pháp tỉnh VL;
- UBND xã Phước Hậu;
- UBND Phường 9, TPVL;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Hải Châu